TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HS-ST.
Ngày: 05/01/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Viết Vĩnh.

2 . Bà Dương Thị Nam.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 154/2022/TLST- HS, ngày 13 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Đăng H;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 5 năm 1989. Tại Bắc Ninh; Nơi thường trú: Khu 3, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn**;** Chỗ ở hiện tại: Xóm T, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông Đỗ Đăng T, sinh năm 1964 và bà Trịnh Thị B, sinh năm 1964; Gia đình có 2 chị em, bị cáo là con út; Vợ Nông B Xuyên, sinh năm 1992; Có 02 con, sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2006 H bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội " Cướp tài sản"; Năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 tháng tù về tội " Cưỡng đoạt tài sản"; Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Năm 2011 bị UBND huyện T, tỉnh Lạng Sơn áp dụng BPXLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 10/10/2021 H trốn khỏi Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Lạng Sơn, ngày 08/11/2011 bị Công an huyện T bắt tạm giam về tội "Trộm cắp tài sản"; Năm 2016 bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích"; Năm 2017 bị Công an huyện P

xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng các loại vũ khí, công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép; Năm 2021 bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Đỗ Đăng H bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 17/8/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Trú tại: TDP Đoàn Kết, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Ngọ Văn L, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm M, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Người chứng kiến:

1. Anh Ngô Quang U, sinh năm 1965 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm M, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm T, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 17/8/2022, tại khu vực tổ dân phố Thi Đua, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Công an huyện P, phối hợp với Công an thị trấn H phát hiện Nguyễn Tiến T, sinh năm 1995; Trú tại: Tổ dân phố Đoàn Kết, thị trấn H, huyện P đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra T khai nhận nguồn gốc số ma túy vừa sử dụng, là T đã cùng với Ngọ Văn L mua của Đỗ Đăng H nhà ở xóm T, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên vào lúc 12 giờ 25 phút cùng ngày để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ vào các tài liệu thu thập được ngày 17/8/2022, Công an huyện P đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Đỗ Đăng H. Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 17/8/2022, tại nơi ở của Đỗ Đăng H, sinh năm 1989 thuộc xóm T, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Khi Công an huyện P tiến hành thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp số 52 ngày 17/8/2022, thì phát hiện bắt quả tang H đang có hành vi giao dịch, mua bán trái phép chất ma túy với hai đối tượng là Nguyễn Tiến T, sinh năm 1995; Trú tại: TDP Đoàn Kết, Thị trấn H, huyện P và Ngọ Văn L, sinh năm 1974; Trú tại: TDP La Sơn, thị trấn H, huyện P. H đã nhận của T và L mỗi người 300.000 đồng tiền mua ma túy, khi chưa kịp đưa ma túy cho T và L thì thấy Công an đến nên bỏ chạy, tổ công tác đã giữ được H, T và L. Khi tổ công tác tiến hành kiểm tra người H, phát hiện tại túi quần bên trái H đang mặc trên người có 01 gói nilon màu trắng, miệng túi có viền đỏ, bên trong chứa tinh thể dạng đá và 01 viên nén hình trụ tròn màu đỏ; phát hiện túi quần phía sau, bên phải H đang mặc trên người có 01 gói nilon màu trắng miệng túi có viền xanh,

bên trong chứa tinh thể dạng đá và 01 viên nén hình trụ tròn màu đỏ và số tiền 2.145.000 đồng, H khai hai túi nilon nêu trên chứa ma túy dạng đá và hồng phiến định dùng để bán cho T và L, khi chưa kịp đưa cho T và L thì bị bắt quả tang. Tiến hành kiểm tra L và T không phát hiện thu giữ gì. Kết quả khám xét khẩn cấp chỗ ở của H phát hiện thu giữ gồm:

- 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền xanh bên trong chứa 01 viên nén màu đỏ hình trụ trong một mặt có chữ WY thu giữ tại ngăn kéo tủ gỗ bàn trang điểm trong phòng ngủ nhà Đỗ Đăng H;

- 01 điện thoại di động Iphone màu xám, máy đã qua sử dụng, thu giữ tại nóc tủ kính tại nhà ở của Đỗ Đăng H;

- 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Lexav màu đen, xanh 32 Gb thu tại camera trong phòng khách nhà ở của Đỗ Đăng H;

- 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Netac màu xanh, đen 32 Gb thu tại camera ngoài sân nhà Đỗ Đăng H;

- Số tiền 600.000 đồng thu giữ tại tủ gỗ trong phòng ngủ nhà Đỗ Đăng H.

Tổ công tác Công an huyện P đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định và đưa Đỗ Đăng H cùng toàn bộ đồ vật tài liệu thu giữ được về Công an huyện P để giải quyết theo quy định. Cùng ngày tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, có đầy đủ các T phần theo quy định đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định trọng lượng, lấy mẫu gửi giám định chất ma túy thu giữ của Đỗ Đăng H xác định được như sau:

- Tinh thể dạng đá trong bì thư ký hiệu A có khối lượng là 0,024 gam;

- 01 viên nén hình trụ tròn màu đỏ trong bì thư ký hiệu A có khối lượng là 0,099 gam;

- Tinh thể dạng đá trong bì thư ký hiệu B có khối lượng là 0,031 gam;

- 01 viên nén hình trụ tròn màu đỏ trong bì thư ký hiệu B có khối lượng là 0,093 gam;

- 01 viên nén hình trụ tròn, một mặt có chữ WY trong bì thư ký hiệu C có khối lượng là 0,092 gam.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với số tinh thể dạng đá và viên nén nêu trên gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên.

Tại Kết luận giám định số 1295 ngày 25/8/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

- Tinh thể dạng đá trong bì thư niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,024 gam.

- Viên nén hình trụ tròn màu đỏ trong bì thư niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,099 gam.

- Tinh thể dạng đá trong bì thư niêm phong ký hiệu B1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,031 gam.

- Viên nén hình trụ tròn màu đỏ trong bì thư niêm phong ký hiệu B2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,093 gam.

- Viên nén hình trụ tròn , một mặt có chữ WY trong bì niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,092 gam.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện P, Đỗ Đăng H đã khai nhận toàn bộ số tinh thể và viên nén nêu trên là ma túy đá và hồng phiến của H dùng để bán cho người nghiện ma túy khác kiếm lời. Ngày 17/8/2022 H vừa nhận tiền của T và L mỗi người 300.000 đồng (tổng là 600.000 đồng) để mua ma túy, khi chưa kịp đưa ma túy cho L và T thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên. Lời khai của H phù hợp với lời khai của T và L.

Ngoài ra H còn khai nhận: Trước đó H đã từng bán ma túy cho T hai lần. Lần thứ nhất khoảng 18 giờ ngày 16/8/2022 tại khu vực tổ 1, thị trấn H, huyện P, H đã bán cho T 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa ma túy đá và một viên ma túy ngựa với giá 300.000 đồng. Lần thứ hai khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày 17/8/2022, T và L đã đến nhà H ở tại xóm T, xã K, huyện P để hỏi mua ma túy, tại đây T đưa cho H số tiền 300.000 đồng, H nhận tiền và bán cho T 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy đá và 01 viên ma túy hồng phiến, L cũng hỏi mua ma túy và H nhận 100.000 đồng bán cho L 01 viên ma túy hồng phiến. Tại cơ quan điều tra T và L cũng khai nhận nội dung phù hợp với lời khai của H về việc mua bán ma túy nêu trên.

Các đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án gồm: 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu A1, bên trong có vỏ bao gói mẫu A1; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu A2, bên trong có vỏ bao gói mẫu A2; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu B1, bên trong có vỏ bao gói mẫu B1; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu B2, bên trong có vỏ bao gói mẫu B2; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu C1, bên trong có vỏ bao gói mẫu C1; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu D, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám cũ, đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu E, bên trong có 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Lexar màu đen xanh đã sử dụng; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu F, bên trong có 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Netac màu xanh đen đã sử dụng; 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc, nhãn hiệu ghi chữ nước ngoài cũ, đã sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng đã qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện P theo quy định. Số tiền tạm giữ của Đỗ Đăng H 2.745.000 đồng cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản tạm gửi của Công an huyện P tại kho bạc nhà nước huyện P chờ xử lý theo quy định.

Lời khai nhận tội của Đỗ Đăng H phù hợp với các tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSPB ngày 13/12/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Đỗ Đăng H về tội: " Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, và đề nghị với Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Đăng H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đỗ Đăng H từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đỗ Đăng H số tiền 10.000.000đ đến 15.000.000đ sung quỹ nhà nước.

- Đề nghị xử lý các vật chứng đã thu giữ theo Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, cụ thể:

- Tịch thu sung quỹ: 1.300.000 đồng là số tiền mà Đỗ Đăng H bán ma túy cho Nguyễn Tiến T và Ngọ Văn L mà có được; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám cũ, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu A1, bên trong có vỏ bao gói mẫu A1; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu A2, bên trong có vỏ bao gói mẫu A2; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu B1, bên trong có vỏ bao gói mẫu B1; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu B2, bên trong có vỏ bao gói mẫu B2; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu C1, bên trong có vỏ bao gói mẫu C1; 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc, nhãn hiệu ghi chữ nước ngoài cũ, đã sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng đã qua sử dụng.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: số tiền 1.445.000 đồng (nằm trong số tiền tạm giữ 2.745.000 đồng tạm giữ của H trừ đi số tiền tịch thu sung quỹ 1.300.000 đồng);

- Trả lại cho Đỗ Đăng H: 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Lexar màu đen xanh đã sử dụng; 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Netac màu xanh đen đã sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị áp dụng do không có đề nghị.

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên cơ quan điều tra Công an huyện P; của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đã đúng như nội dung cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Trong các ngày 16/8/2022 và 17/8/2022 tại thị trấn H và xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo Đỗ Đăng H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tiến T và Ngọ Văn L nhiều lần, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ ngày 16/8/2022, tại khu vực tổ 1, thị trấn Hương Hơn, huyện P. Bị cáo Đỗ Đăng H đã bán cho Nguyễn Tiến T 01 gói ma túy (gồm có ma túy đá và một viên ma túy hồng phiến) với giá 300.000 đồng.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 12 giờ 25 phút ngày 17/8/2022, tại nhà ở của Đỗ Đăng H thuộc xóm T, xã K, huyện P. Bị cáo Đỗ Đăng H H đã bán cho Nguyễn Tiến T 01 gói ma túy (gồm có ma túy đá và một viên ma túy hồng phiến) với giá 300.000 đồng và bán cho Ngọ Văn L một viên ma túy hồng phiến với giá 100.000 đồng.

- Lần thứ ba: Vào khoảng 16 giờ ngày 17/8/2022, tại nhà ở của Đỗ Đăng H thuộc xóm T, xã K, huyện P. Bị cáo Đỗ Đăng H đã nhận số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Tiến T và 300.000 đồng của Ngọ Văn L để mua ma túy, khi H chưa kịp chia ma túy để đưa cho T và L thì Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Với hành vi trên, bị cáo Đỗ Đăng H bị truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điều luật quy định như sau:

"1. Người nào mua bán trái phép trái chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên".

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma tuý, bị cáo nhận thức rõ về tác động của tội phạm do mình gây ra sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Quá trình điều tra, và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã T khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Đỗ Đăng H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu A1, bên trong có vỏ bao gói mẫu A1; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu A2, bên trong có vỏ bao gói mẫu A2; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu B1, bên trong có vỏ bao gói mẫu B1; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu B2, bên trong có vỏ bao gói mẫu B2; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu C1, bên trong có vỏ bao gói mẫu C1; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu E, bên trong có 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Lexar màu đen xanh đã sử dụng; 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu F, bên trong có 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Netac màu xanh đen đã sử dụng; 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc, nhãn hiệu ghi chữ nước ngoài cũ, đã sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng đã qua sử dụng.

- Tịch thu số tiền 1.300.000đ sung vào quỹ nhà nước bị cáo do thu lời bất chính do bị cáo bán ma túy mà có, số tiền này được trích từ số tiền 2.745.000 đồng thu giữ của Đỗ Đăng H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám cũ, đã qua sử dụng được niêm phòng còn nguyên vẹn ký hiệu D thu giữa của H.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: số tiền 1.445.000 đồng (nằm trong số tiền tạm giữ 2.745.000 đồng tạm giữ của H trừ đi số tiền tịch thu sung quỹ 1.300.000 đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám cũ, đã qua sử dụng.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Đỗ Đăng H, H khai mua tại đầu cầu Phúc Sơn, Tân yên, tỉnh Bắc Giang của một người đàn ông tên Hưởng đứng ở ngoài đường, H không biết rõ tên tuổi thật và địa chỉ nên không đủ căn cứ để xác minh xử lý theo quy định.

[7]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo về tội danh, mức hình phạt, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Đỗ Đăng H** phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 329 của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: **Đỗ Đăng H** 7 năm 6 tháng (Bẩy năm sáu tháng) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2022.

2. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra quyết định tạm giam bị cáo Đỗ Đăng H với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đỗ Đăng H 10.000.000đ sung quỹ nhà nước.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1, ngoài bì thư có ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu A1 vụ Đỗ Đăng H, sinh năm 1989.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A2, ngoài bì thư có ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu A2 vụ Đỗ Đăng H, sinh năm 1989.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu B1, ngoài bì thư có ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu B1 vụ Đỗ Đăng H, sinh năm 1989.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu B2, ngoài bì thư có ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu B2 vụ Đỗ Đăng H, sinh năm 1989.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu C1, ngoài bì thư có ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu C1 vụ Đỗ Đăng H, sinh năm 1989.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu F, ngoài bì thư có ghi 01 thẻ nhớ nhãn hiệu NETAC màu xanh đen cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phòng còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu E, ngoài bì thư có ghi 01 thẻ nhớ nhãn hiệu LEXAR màu xanh đen cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc nhan hiệu ghi chữ nước ngoài cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi ni lon màu trắng đã qua sử dụng.

- Tịch thu số tiền 1.300.000đ sung vào quỹ nhà nước bị cáo do thu lời bất chính do bị cáo bán ma túy mà có, số tiền này được trích từ số tiền 2.745.000 đồng thu giữ của Đỗ Đăng H; 01 điện thoại di động Iphone 6S số IMEI 10021 (Năm số cuối) được niêm phong trong 01 bì thư niêm phòng còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu D vụ Đỗ Đăng H.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: số tiền 1.445.000 đồng (nằm trong số tiền tạm giữ 2.745.000 đồng tạm giữ của H.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2022 và ủy nhiệm chi số 325 ngày 22 tháng 12 năm 2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).*

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Đăng H phải nộp 200.000đ án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quang Thái